

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 03-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Song Hoàn
2. Ông Nguyễn Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu T - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXX-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Tấn Đ, Sinh ngày: 04-02-2004, tại tỉnh Vĩnh Long.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nơi thường trú: ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: A đường L, Phường A, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Phạm Văn H ; Con bà: Võ Thị Kim T1 ;

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 24-9-2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực thành phố V- Trại tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có sẵn ma túy để bán nên khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2024, Đ liên hệ qua telegram cho một người đàn ông không rõ lai lịch, sử dụng

tài khoản tên “Trọng Què” hỏi mua một gói ma túy khay và 02 (hai) viên thuốc lắc với giá 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng). “Trọng Què” giao ma túy cho Đ tại khu vực chợ X, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi thanh toán tiền mua ma túy và nhận được 01 gói ma túy (là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc), Đ đem về nhà giấu vào hộp giấy, loại hộp đựng điện thoại và cất giấu dưới nệm trong phòng ngủ. Sau đó, Đ lấy một ít ma túy khay dùng thử bằng cách hít trực tiếp vào cơ thể qua đường mũi, số ma túy còn lại Đ để bán.

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 24-9-2024, một người phụ nữ không rõ lai lịch sử dụng Zalo tên “Meo Meo” nhắn tin qua Zalo cho Đ để hỏi mua nửa hộp 5 ma túy khay và 02 (hai) viên thuốc lắc với giá 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Người phụ nữ này chụp hình vị trí khu vực địa chỉ D L, Phường A, thành phố V gửi qua zalo cho Đ nói đang đứng chờ Đ đến giao ma túy. Lúc này, Đ đi lên phòng ngủ lấy trong hộp giấy để trên nệm ra 01 (một) gói ma túy khay và 02 (hai) viên thuốc lắc màu tím giấu vào túi quần phía trước, bên trái rồi đi đến điểm hẹn. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24-9-2024, khi Đ đang đứng trước địa chỉ số D L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chờ người mua đến để bán ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy cùng một số vật chứng liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 503/KL-KTHS-MT ngày 27-9-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 01/PC04, có hình dấu của Công an P - C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đỗ Duy B, Nguyễn Hoàng Duy K, Phạm Tấn Đ, Trung tá Thân Thị Thanh H1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh (kí hiệu mẫu A1), có khối lượng 2,3025 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 02/PC04, có hình dấu và tên như phong bì trên, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 02 (hai) viên nén màu tím nhạt không rõ hình (kí hiệu mẫu A2), có khối lượng 0,8769 gam, là ma túy, loại MDMA.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKSVT ngày 17-01-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Tấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Tấn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tấn Đ từ 03(ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

+ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 01/PC04, có hình dấu của Công an P - C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đỗ Duy B, Nguyễn Hoàng Duy K, Phạm Tấn Đ, Trung tá Thân Thị Thanh H1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh (kí hiệu mẫu A1), có khối lượng 2,3025 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 02/PC04, có hình dấu và tên như phong bì trên, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 02 (hai) viên nén màu tím nhạt không rõ hình (kí hiệu mẫu A2), có khối lượng 0,8769 gam, là ma túy, loại MDMA.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, số IMEI 1: 356729114731262.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24-9-2024, Đ đã có hành vi giấu vào túi quần phía trước, bên trái 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 2,3025 gam và 02 (hai) viên nén màu tím có khối lượng 0,8769 gam, là ma túy, loại MDMA, rồi đi đến điểm hẹn với mục đích để bán cho một người phụ nữ không rõ lai lịch sử dụng Zalo tên “Meo Meo” đã thỏa thuận trước đó với giá 2.600.000đồng. Khi Đ đang đứng trước địa chỉ số D L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng

Tàu, chờ người mua đến để bán ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp Công an P, thành phố V phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy cùng một số vật chứng liên quan.

Hành vi của bị cáo Phạm Tấn Đ đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản cáo trạng số 27/CT-VKSVT ngày 17-01-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Tấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Bị cáo Phạm Tấn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mua bán trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức, đồng thời thấy rõ tác hại của ma túy với cộng đồng và xã hội. Tuy nhiên, do lười lao động bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 2,3025 gam ma túy Ketamine và 0,8769 gam ma túy MDMA.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương nên cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Phạm Tấn Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm về ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Đ có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 01/PC04, có hình dấu của Công an P - C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đỗ Duy B, Nguyễn Hoàng Duy K, Phạm Tấn Đ, Trung tá Thân Thị Thanh H1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh (kí hiệu mẫu A1), có khối lượng 2,3025 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 02/PC04, có hình dấu và tên như phong bì trên, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín

chứa 02 (hai) viên nén màu tím nhạt không rõ hình (kí hiệu mẫu A2), có khối lượng 0,8769 gam, là ma túy, loại MDMA.

Cả hai loại ma túy trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu trắng, số IMEI 1: 356729114731262, là công cụ bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nên cần tịch sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Phạm Tấn Đ đã phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và thông báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo biết là có căn cứ.

Đối với người sử dụng Telegram tên “Trọng Què” là người bán ma túy cho Đ và người sử dụng Zalo tên “Meo Meo” đã liên hệ mua ma túy của Đ, ngoài lời khai của Phạm Tấn Đ, chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của Pháp luật nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tấn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn Đ **03 (ba)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 9 năm 2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (Hai) phong bì màu trắng được niêm phong đánh số thứ tự: 01/PC04, 02/PC04 có hình dấu của Công an P - C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, các chữ ký ghi họ tên: Đỗ Duy B, Nguyễn Hoàng Duy K, Phạm Tấn Đ, Trung tá Thân Thị

Thanh H1, kí hiệu mẫu A1 và A2, Mẫu A1 có khối lượng 2,3025 gam, là ma túy, loại Ketamine. Mẫu A2 có khối lượng 0,8769 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng, số IMEI 1: 356729114731262.
(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 101/ BB-CCTHA ngày 04 tháng 3 năm 2025).

4. Về Án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm tấn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an phường 1, tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Cúc

